

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 19/10/2018
"V/v Tranh chấp HNGĐ"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Hồ Thế Việt.

- Bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phùng Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/10/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2018/TLST-HNGĐ, ngày 19/9/2018 tranh chấp về HNGĐ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-DS ngày 08/10/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Đều ở địa chỉ: Thôn Y, xã X, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T kết hôn cùng chị Vũ Thị Th vào ngày 06/4/2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X. Sau ngày cưới chị Th về chung sống cùng anh T ngay, vợ chồng cũng có thời gian sống hoà thuận, hạnh phúc.

Mâu thuẫn vợ chồng theo anh T trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2017 và trầm trọng nhất là từ tháng 5/2018 nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, sự việc trên kéo dài đến tháng 6/2018

chị Th xin phép về nhà đẻ ở từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ. Nay anh Txác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chung sống với nhau thì đôi bên không có hạnh phúc nên anh Tđề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th.

Mâu thuẫn vợ chồng theo chị Th trình bày: Nguyên nhân và thời điểm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đúng như anh Ttrình bày. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chung sống với nhau thì đôi bên không có hạnh phúc, nhưng vì chị theo đạo Thiên chúa giáo, theo quy định bên công giáo chị chỉ được phép ly thân chứ không được phép ly hôn nên chị Th không đồng ý ly hôn, nếu anh Tcương quyết ly hôn chị đề nghị Toà án giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Anh Tvà chị Th đều xác định vợ chồng không có con chung và hiện nay chị Th không mang thai nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản: Anh Tvà chị Th đều xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán; Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý, xây dựng hồ sơ vụ án, tổ chức hòa giải và điều hành phiên tòa.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương đã thực hiện chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Những yêu cầu, kiến nghị cần khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích đánh giá đại diện VKS đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Đề nghị HĐXX:

- Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn Tđược ly hôn với chị Vũ Thị Th.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Tphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà hôm nay chị Th vắng mặt, nhưng chị Th đã được Toà án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ. Chị Th đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Tkết hôn cùng chị Vũ Thị Th vào ngày 06/4/2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện Lương Tài, nên quan hệ hôn nhân giữa anh Tchị Th là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Th về chung sống cùng anh Tngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận hạnh phúc. Quá trình chung sống từ năm 2017 đến tháng 5/2018 vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau bất đồng quan điểm và mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Từ tháng 6/2018 đến nay chị Th về nhà đẻ ở, vợ chồng sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ.

Nay cả anh Tvà chị Th đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chung sống cùng nhau đôi bên sẽ không có hạnh phúc, không có khả năng đoàn tụ. Phía anh Tđề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th. Phía chị Th cho rằng do chị theo đạo Thiên chúa giáo chị chỉ được ly thân nên chị không đồng ý ly hôn. Toà án cũng đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả. Do đó có thể xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Tvà chị Th là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Tường, xử cho anh Tđược ly hôn với chị Th là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Tchị Th đều trình bày vợ chồng không có con chung và hiện nay chị Th không có thai với anh Tnên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản: Anh Tchị Th đều trình bày không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Ngoài ra anh Tvà chị Th không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc anh Nguyễn Văn Tphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 235, 264, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án:

- Về hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn Tđược xin hôn với chị Vũ Thị Th.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Tphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Tđã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài theo biên lai số 0001136 ngày 19/9/2018. Xác nhận anh Tnộp đủ 300.000 đồng án phí ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

HTND

HTND

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng

Hồ Thế Việt

Lương Minh Phương

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục THADS huyện Lương Tài;
- UBND xã X;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

LƯƠNG MINH PHƯƠNG